

Số: /BC-UBND

An Hải, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Công văn số 549/CATP(PC06) ngày 30/7/2025 của Công an thành phố Hải Phòng về việc báo cáo sơ kết Đề án 06 giai đoạn 2022-2025; Ủy ban nhân dân (UBND) phường An Hải báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

1. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội

Phường An Hải được hình thành từ việc hợp nhất phường An Đồng, Hồng Thái, Đồng Thái, một phần của phường Lê Lợi và các phần còn lại của phường An Hải, trước đây. Việc giữ tên “An Hải” không chỉ phản ánh giá trị lịch sử mà còn thể hiện sự kế thừa văn hóa và hành chính của khu vực. Phường An Hải nằm ở phía Tây Bắc thành phố gồm 23 tổ dân phố, với diện tích 19,9 km², quy mô dân số 14690 hộ= 51489 nhân khẩu đăng ký thường trú và 1348 hộ = 6.722 nhân khẩu đăng ký tạm trú. Tình hình kinh tế - xã hội của phường tiếp tục phát triển nhanh, tốc độ đô thị hóa cao, hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ phát triển. Các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động sôi nổi. Đây là những đặc điểm tác động đến quá trình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06/CP trên địa bàn phường.

2. Kết quả thực hiện

- Xác định nhiệm vụ Đề án 06/CP là nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, ngành, địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của toàn dân, sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm. UBND phường đã khẩn trương ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn phường gắn với bố trí nguồn nhân lực phù hợp, bảo đảm thực chất, tránh hình thức; chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- UBND phường luôn bám sát tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND thành phố và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra. Giai đoạn 2022-2025, UBND phường tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo Đề án 06/CP với quyết tâm chính trị cao, xuyên suốt.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ đã triển khai:

+ Nhiệm vụ đã hoàn thành: 03

+ Nhiệm vụ thực hiện thường xuyên: 10

(Theo Phụ lục số 01 gửi kèm)

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai, tuyên truyền

1.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

- Triển khai Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai Đề án 06/CP tại thành phố Hải Phòng, UBND phường An Hải căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; Công văn số 41/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 19/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp ngày 06/3/2024 về việc thúc đẩy triển khai Đề án 06/CP; Công văn số 992/BCĐĐA06-CA ngày 23/4/2024 triển khai Công văn số 23/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 12/3/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai Công văn số 2589/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP thành phố, UBND thành phố tại Công văn số 2839/UBND-KSTTHC ngày 14/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 15/02/2024 về triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại thành phố Hải Phòng năm 2024; Công văn số 23/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 12/3/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 41/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 19/4/2024 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp ngày 06/3/2024 về việc thúc đẩy triển khai Đề án 06/CP.

- Triển khai Công văn số 1153/UBND-CA ngày 13/5/2024 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg gắn với thực hiện Đề án 06/CP của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai Công văn số 1246/UBND-CA ngày 22/5/2024 về việc triển khai thực hiện VNeID và giải pháp chuyển đổi số sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Triển khai Công văn số 1370/UBND-CA ngày 04/6/2024 về việc triển khai thực hiện Mô hình số 43 theo Kế hoạch số 62/KHPH-TCTĐ06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 yêu cầu các đơn vị liên quan lập danh sách các học viên đăng ký đào tạo người sử dụng cuối để đề xuất Cục C06-Bộ Công an mở khóa đào tạo trực tuyến.

- Triển khai Công văn số 1525/UBND-TP ngày 19/6/2024 về việc thực hiện liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính: “Đăng ký khai sinh- Đăng ký thường trú- Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử- Xóa đăng ký

thường trú- Giải quyết mai táng phí, tử tuất”.

- Chỉ đạo Công an phường thực hiện công tác “làm sạch” thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kết nối, chia sẻ dữ liệu với các dữ liệu chuyên ngành khác.

- Chỉ đạo các phòng, ban ngành, đoàn thể và các hội ... tổ chức tuyên truyền giải pháp chuyển đổi số sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Luật Căn cước có hiệu lực từ ngày 01/7/2024; Vận động, hướng dẫn người dân có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng chưa được đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Đồng thời hỗ trợ công dân không có hộ khẩu thường trú tại địa phương đủ điều kiện, có nhu cầu được thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

1.2. Công tác tuyên truyền thực hiện Đề án

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể... phường xây dựng các tin, bài, phối hợp với Cổng Thông tin điện tử phường, Đài phát thanh, đưa tin tuyên truyền. Đồng thời sử dụng pano, áp phích tuyên truyền trực quan tại những nơi đông người.

- Kịp thời cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên về thực hiện Đề án 06/CP. Đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư, vận động nhân dân tích cực tham gia làm thẻ Căn cước, cấp tài khoản định danh điện tử qua đó huy động sự vào cuộc tối đa của cả hệ thống chính trị đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các Phòng, ban, ngành, đoàn thể; sự tham gia đồng hành của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức về các nội dung của Đề án 06/CP trong các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn qua đó huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

- Chỉ đạo Công an phường phối hợp với các phòng, ban ngành, đoàn thể ... tổ chức tuyên truyền lợi ích của việc sử dụng thẻ căn cước gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID trên địa bàn khi thực hiện các thủ tục hành chính và các giao dịch dân sự của công dân; tuyên truyền, phổ biến tiện ích của việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VneID. Đồng thời ban hành văn bản về việc phát hành tài liệu hướng dẫn cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID... Thực hiện lồng ghép nhiều lượt tuyên truyền qua các Hội nghị, các cuộc họp ở Tổ dân phố...

- Tiếp tục tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác an sinh xã hội, chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đến người hưởng chế độ sinh sinh xã hội, người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH.

- Khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số nhất là tạo lập tài khoản định danh điện tử qua việc cấp căn cước; cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công

trên ứng dụng VNEID (*dịch vụ cư trú, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác....*).

2. Về hoàn thiện thể chế

- Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo của cơ quan cấp trên trong việc triển khai, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến Đề án 06/CP.

- Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư, Quyết định ...thuộc thẩm quyền để chấp hành nghiêm các quy định.

3. Về hạ tầng công nghệ thông tin

Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo lộ trình của thành phố.

4. Về dữ liệu

4.1. Kết quả làm sạch dữ liệu các Bộ, ngành

* Công tác “làm sạch” dữ liệu dân cư đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”:

Công an phường đã nghiêm túc thực hiện các chỉ tiêu “làm sạch” dữ liệu dân cư do Giám đốc Công an thành phố giao. Kết quả thực hiện:

- Hộ không có chủ hộ và hộ nhiều hơn 1 chủ hộ tổng số chỉ tiêu: đã xử lý đạt tỷ lệ 100%.

- Trùng thông tin trong thành phố và ngoài thành phố Hải Phòng: đạt tỷ lệ 100%.

- Tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm trên Hệ thống phần mềm: 45 tin trong đó, tiếp nhận qua ứng dụng VNeID 45 tin.

- Rà soát biến động không rõ nơi cư trú: đạt tỷ lệ 100%.

- Rà soát, cập nhật, xử lý thông tin xác thực nhà mạng: đạt tỷ lệ 100%.

- Rà soát, cập nhật, xử lý thông tin sai, lệch dữ liệu giữa Thuế và dân cư: 1947/1947 (đạt tỷ lệ 100%).

- Rà soát, xử lý danh sách lệch thông tin giữa Bộ Tư pháp và dân cư: đạt tỷ lệ 100%.

- Rà soát, xử lý danh sách trùng thông tin vợ/chồng: đạt tỷ lệ 100%.

- Rà soát, cập nhật thông tin số CMND 9 số: đạt tỷ lệ 100%.

- Rà soát, lập hồ sơ báo cáo đề nghị hủy số định danh cá nhân đã xử lý: đạt tỷ lệ 100%.

* Cập nhật thông tin các Hội và Thông tin người lao động

Phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể cập nhật, đồng bộ lên hệ thống dữ liệu dân cư thông tin của 925 người có công, 4820 người cao tuổi, 993 thành viên hội Cựu chiến binh, 17455 người lao động... Ngoài ra còn phối hợp làm sạch thông tin dữ liệu phương tiện giao thông, thông tin hội viên hội chữ thập đỏ, rà soát, cập nhật thông tin giữa thuế và thông tin trên DLDC.

4.2. Kết quả chuẩn hóa, lưu trữ dữ liệu

- Thực hiện nghiêm túc công tác số hóa hồ sơ.
- Tại bộ phận một cửa Ủy ban cấp phường thực hiện tiếp nhận:
- + Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 21.124 hồ sơ
- + Đã giải quyết 20.989 hồ sơ

5. Về an ninh, an toàn

Thực hiện nghiêm túc quy định về an ninh, an toàn theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

6. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án

- Về kinh phí: thực hiện nghiêm túc, kịp thời đề xuất và lập dự trù bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.
- Về hệ thống máy móc, thiết bị: máy tính, máy in, hạ tầng đường truyền, thiết bị khác... cơ bản đáp ứng việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu.
- Về nguồn nhân lực: cán bộ công chức, viên chức được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ công nghệ thông tin đáp ứng được yêu cầu triển khai thực hiện.

7. Những giá trị mang lại cho người dân, doanh nghiệp trong năm 2024 trong các lĩnh vực

7.1. Nhóm tiện ích giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cắt giảm thủ tục hành chính

- Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, dữ liệu liên quan đến dân cư.
- Tiếp tục đề xuất tổ chức công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; tập trung đào tạo chuyên sâu cán bộ, công chức nhất là lực lượng trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.
- Nâng cao, đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, phổ cập kỹ năng số đối với các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho mọi thành phần xã hội.
- Hoàn thiện hệ sinh thái số trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn kết với chuyển đổi số hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm thông tin, dữ liệu điện tử chỉ cần cung cấp, số hóa một lần, với việc khai thác có hiệu quả định danh điện tử của hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.
- Bố trí nguồn nhân lực, đầu tư hạ tầng đáp ứng yêu cầu, sẵn sàng, chủ động triển khai các nhiệm vụ trong đó có nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện để hoàn thành việc chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử kể từ ngày 01/7/2024 theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP; học hỏi, tham khảo các kinh nghiệm hay, mô hình sáng tạo của các địa phương khác để triển khai có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

Triển khai các dịch vụ công

* Kết quả thực hiện dịch vụ công thiết yếu: Các phòng, ban, ngành, đơn vị đã nghiêm túc, quán triệt, triển khai thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công đối với các lĩnh vực được phân công.

* Công khai danh mục các thủ tục hành chính, các khoản phí, lệ phí tại Bộ phận Một cửa, trên Cổng thông tin điện tử phường tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp nhận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

* Công tác số hoá hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận 1 cửa

* Hệ thống máy móc, thiết bị, đường truyền cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện tuy nhiên hệ thống đường truyền có lúc quá tải dẫn đến hồ sơ bị lỗi phải thực hiện nhiều lần.

7.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

(1) Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước, định danh và xác thực điện tử

- Tuyên truyền và triển khai việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước đối với các lĩnh vực tài chính, ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội khác. Tích hợp, phát triển ứng dụng trên nền tảng hệ thống định danh và xác thực điện tử với các ứng dụng cốt lõi như: ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, điện nước...lên ứng dụng VNeID, mã QR của thẻ CCCD gắn chip điện tử.

- Ứng dụng VNeID hoặc thẻ căn cước gắn chip điện tử sẽ từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số giao dịch theo quy định của pháp luật, cung cấp các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân như dịch vụ cư trú, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác như đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Trên cơ sở kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có như dữ liệu giáo dục, dữ liệu doanh nghiệp, dữ liệu thuế...các thủ tục phục vụ công dân, doanh nghiệp sẽ được bảo đảm giải quyết chính xác, thuận tiện và an toàn.

- Trong lĩnh vực BHXH, bảo hiểm y tế và lĩnh vực y tế: nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn phường về ý nghĩa, tầm quan trọng của ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách thuận lợi; giúp người dân tiết kiệm thời gian làm thủ tục khám chữa bệnh đồng thời mang lại lợi ích trong khâu quản lý bệnh nhân của các cơ sở khám, chữa bệnh.

(2) Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của UBND thành phố về việc tổ chức chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; Ủy ban nhân dân phường đã rà soát, lập danh sách những trường hợp đã

có tài khoản cá nhân để tổ chức thực hiện, đối tượng chưa có tài khoản, hoặc chưa có tài khoản của cá nhân được ủy quyền thì phối hợp tuyên truyền, vận động đối tượng mở tài khoản tại ngân hàng thương mại. Đến nay số đối tượng đã có tài khoản tại các ngân hàng thương mại.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm.
- Đối với dịch vụ thu phí, lệ phí tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường triển khai thu phí, lệ phí bằng biên lai điện tử và áp dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

7.3. Nhóm phát triển công dân số

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cư trú: đăng ký thường trú 7092 hồ sơ; đăng ký tạm trú 1381 hồ sơ; khai báo tạm vắng 01 hồ sơ; tiếp nhận lưu trú 4025 lượt.

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy qua dịch vụ công: 1.955 hồ sơ

- Hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa phường:
 - + Đăng ký khai sinh: 1.310 hồ sơ.
 - + Đăng ký khai tử: 1230 hồ sơ.
 - + Đăng ký kết hôn: 579 hồ sơ.
 - + Các hồ sơ, thủ tục hành chính đề được thực hiện trực tuyến như: Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V); thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện); Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); Nhóm thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê chi thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành tài sản chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận- Xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai- Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (nếu có); Nhóm thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh và đăng ký thuế; Nhóm thủ tục đăng ký thành lập hợp tác xã/ liên hợp tác xã và đăng ký thuế; Đăng ký đóng, cấp thẻ Bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế.

- + Định danh điện tử: 30689 công dân đã được cấp định danh điện tử mức 2.
- Triển khai chi trả lương hưu không dùng tiền mặt trên địa bàn phường:
- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao

động TB&XH; Công văn số 867/SLĐT BXH-NCC ngày 28/02/2023 của Sở Lao động TB&XH; Công văn số 499/UBND-VX ngày 09/3/2023 của UBND thành phố về việc tổ chức chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội:

7.4. Về triển khai các mô hình điểm Đề án 06/CP

*** Công tác triển khai**

- Triển khai Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCTĐ06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 phân công cụ thể mục tiêu, cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp đối với 43 mô hình thuộc Kế hoạch phối hợp số 62 đến các phòng, ban, ngành và đơn vị có liên quan.

- Tổ chức triển khai xây dựng mô hình 9, mô hình 11, mô hình 29 và phối hợp xây dựng mô hình 10 tại Kế hoạch số 62/KHPH-TCTĐ06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng.

*** Công tác phối hợp thực hiện**

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm thuộc Đề án 06/CP do Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng giao tại Kế hoạch số 62/KHPH-TCTĐ06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng.

*** Kết quả thực hiện các mô hình**

Mô hình 1: Triển khai 53 DVC thiết yếu

Đang triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06/CP đảm bảo chỉ tiêu DVC được giao

Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, tàu thủy lưu trú du lịch; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ

Mô hình 11: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh.

Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ, dịch vụ bảo vệ, cơ sở khác).

Mô hình 29: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

Triển khai thực hiện 02 mô hình sổ sức khỏe điện tử và cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID theo 14 mô hình Hải Phòng đã đăng ký.

7.5. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

- Việc thu thập, cập nhật các thông tin trên CS DLQG về DC để tích hợp, kết nối chia sẻ với các dữ liệu chuyên ngành khác giúp tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ điều hành, hoạch định chính xác quá trình phát triển xã hội tại địa phương.

- Khi triển khai Đề án 06/CP, người dân và doanh nghiệp sẽ được hưởng

rất nhiều lợi ích, đặc biệt việc được cung cấp tài khoản định danh điện tử phục vụ các giao dịch trên môi trường điện tử, thanh toán điện tử gắn với việc xác thực trên CS DLQG về DC, sử dụng chữ ký số, hợp đồng điện tử, thanh toán điện tử...tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, sản xuất, kinh doanh.

- Việc xác thực thông tin công dân qua các tài khoản đảm bảo đúng với danh tính của từng công dân tạo sự minh bạch, góp phần trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, gian lận, lừa đảo trên không gian mạng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhận thức được tầm quan trọng của Đề án 06/CP, Ủy ban nhân dân phường An Hải đã nghiêm túc quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, qua đó ban hành các văn bản triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong công tác làm sạch dữ liệu dân cư, hộ tịch, dữ liệu thuế, dữ liệu BHXH, BHYT, an sinh xã hội... đảm bảo nguồn thông tin chính xác phục vụ chia sẻ, kết nối tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, đảm bảo dữ liệu công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống”, công tác cấp Căn cước, công tác triển khai dịch vụ công trực tuyến đều được triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Báo cáo, đề xuất phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực làm sạch dữ liệu đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống để kết nối, đồng bộ, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hoàn thành việc triển khai các dịch vụ công thiết yếu (thuộc các lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế...) phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú về nội dung sát thực tế, dễ hiểu, dễ tiếp cận đến các tầng lớp nhân dân để tuyên truyền đến tận cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

(1) Trong triển khai thực hiện dịch vụ công của công dân trên địa bàn phường

- Đa số cán bộ được giao tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến là cán bộ trẻ, có năng lực, trình độ, được đào tạo cơ bản về công nghệ thông tin. Tuy nhiên một số lĩnh vực mới đưa vào triển khai dịch vụ công nên việc triển khai thực hiện dịch vụ công ở một số lĩnh vực chưa đạt kết quả tối đa.

- Trình độ tiếp cận công nghệ thông tin của người dân, doanh nghiệp một số nơi chưa cao. Đăng ký hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công còn

gặp khó khăn. Việc đăng ký thủ tục hồ sơ trên cổng dịch vụ công đòi hỏi cán bộ mất nhiều thời gian hướng dẫn nhiều lần thì mới thực hiện thành công.

(2) Hệ thống đường truyền

Hệ thống đường truyền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công có lúc bị quá tải ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận hồ sơ thủ tục đăng ký cư trú, cấp Căn cước, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu công tác.

(3) Bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị phù hợp với tình hình thực tế, trình độ Công nghệ thông tin của cán bộ phụ trách

- Nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, kinh phí để phục vụ triển khai Đề án 06/CP còn nhiều hạn chế, chưa có sự hướng dẫn cụ thể về bố trí nhân lực bắt buộc, cũng như trang thiết bị cần thiết cho mỗi dịch vụ công.

- Trang thiết bị phục vụ công tác tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, công tác số hoá hồ sơ còn thiếu (*máy tính, máy in, máy phô tô, máy scan, ...*).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Tiếp tục thực hiện các nội dung của Đề án 06/CP tiếp tục kiểm tra, rà soát, hoàn thành các nhiệm vụ được giao giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của các cơ quan, Nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp, người dân về Đề án 06/CP nhằm tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền, Nhân dân để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức đơn vị, nhà nước phải gương mẫu sử dụng các dịch vụ công trực tuyến khi có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

3. Khẩn trương khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

4. Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước có liên quan đến Đề án 06/CP, nhất là khắc phục những “điểm nghẽn”, qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thực hiện Đề án 06/CP của địa phương góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, tạo nền tảng để thực hiện các năm tiếp theo.

5. Tăng cường chỉ đạo lực lượng Công an thực hiện đồng bộ các giải pháp để bảo đảm dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; cấp tài khoản định danh điện tử phục vụ chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử kể từ ngày 01/7/2024 theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP.

6. Đề xuất đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án, nhất là bố trí phương tiện, trang thiết bị triển khai đặc biệt là tại cấp cơ sở; quan tâm chế độ chính sách cho cán bộ, chiến sỹ thực hiện.

7. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ công chức, viên

chức đảm bảo yêu cầu, điều kiện về năng lực chuyên môn làm công tác tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công trực tuyến.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tăng cường lực lượng, phương tiện cho cấp cơ sở đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn trong công tác giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công.

- Nâng cấp, đảm bảo đường truyền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ Trung ương đến cơ sở.

- Tập huấn chuyên sâu về quy trình kết nối và vận hành của Đề án 06/CP để các cấp cơ sở và nhất là lực lượng trực tiếp thực hiện hiểu rõ về quy trình vận hành, liên kết giữa các hệ thống; quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ liên thông. Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố mở các lớp bồi dưỡng kiến thức nhằm nâng cao trình độ của lực lượng chuyên trách trong công tác giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công.

- Các đơn vị thực hiện công tác truyền thông cần phải tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng, hướng dẫn chi tiết để người dân hiểu được tầm quan trọng và lợi ích của việc thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến.

- Đề nghị các cấp trang cấp đầy đủ các trang thiết bị, bảo trì bảo dưỡng máy móc, thiết bị nâng cấp đường truyền phục vụ cho quá trình công tác và mở các lớp tập huấn để nâng cao trình độ công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu công tác./.

Nơi nhận:

- Công an Thành phố Hải Phòng;
- CT, PCT UBND phường;
- Công an phường An Hải;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lương Thế Quý